

THÔNG BÁO

Tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể:

1. Thời gian: 14h00 ngày 27/04/2023 (thời gian Công ty đón tiếp cổ đông bắt đầu từ 13h30).

2. Địa điểm: Tầng 3 – Tháp Tây – Tổ hợp nhà ở đa năng, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

3. Thành phần tham dự: Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 04/04/2023. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, việc ủy quyền phải lập thành văn bản gửi kèm Giấy mời này.

4. Nội dung:

Các nội dung dự kiến thảo luận và thông qua tại cuộc họp gồm:

- Báo cáo của HĐQT: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng năm 2023.

- Báo cáo của Ban Điều hành: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát: Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

- Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ năm 2022.

- Tờ trình thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2023.

- Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

- Tờ trình giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.

- Tờ trình về việc miễn nhiệm và đề cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

- Các nội dung phát sinh khác.

5. Tài liệu gửi kèm:

- Mẫu Đăng ký tham dự Đại hội.
- Mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội.

Ghi chú: Toàn bộ tài liệu Đại hội sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://vtk.com.vn/> mục Quan hệ cổ đông/Bản tin cổ đông.

6. Xác nhận tham dự: Đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự bằng cách gửi Đăng ký tham dự Đại hội (hoặc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội) cùng các tài liệu đề cử, ứng cử nhân sự vào HĐQT/BKS (nếu có) về Công ty.

- Địa chỉ: Phòng Tài chính - Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel - Tầng 3 – Tháp Tây – Tổ hợp nhà ở đa năng, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

- Điện thoại: 0333866668 Email: truongpt@viettel.com.vn

- Thời gian: Đề nghị Quý cổ đông gửi xác nhận trước 14h00 ngày 26/04/2023. Xác nhận tham dự có thể gửi trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc gửi Email tới địa chỉ nêu trên.

7. Lưu ý:

- Cổ đông (hoặc người được cổ đông ủy quyền) khi đến dự họp cần mang theo Giấy mời họp, CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu và Giấy ủy quyền dự họp (nếu là người được ủy quyền dự họp).

- Mọi chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí khác trong thời gian dự họp Đại hội đồng cổ đông do người tham dự tự chi trả.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Thượng tá Đào Xuân Vũ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ VIETTEL

1. Thời gian tổ chức: Từ 13h30 đến 17h30 ngày 27/04/2023.

2. Địa điểm: Hội trường Tầng 3 – Tổ hợp nhà ở đa năng, Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

3. Nội dung chi tiết:

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
13h30 - 14h00	1. Đón tiếp đại biểu 2. Đăng ký đại biểu 3. Phát tài liệu 4. Kiểm tra tư cách cổ đông	- Ban Tổ chức - Ban Tổ chức - Ban Tổ chức - Ban TTr TCCĐ
14h00 - 14h10	5. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và công bố số lượng cổ đông tham dự. 6. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch	- Ban TTr TCCĐ - Ban Tổ chức
14h10 - 14h20	7. Thông qua Ban Thư ký 8. Thông qua Ban Kiểm phiếu	- Chủ tịch đoàn - Chủ tịch đoàn
14h20 - 14h35	9. Thông qua chương trình Đại hội 10. Thông qua Dự thảo Quy chế Đại hội và Thẻ lệ biểu quyết	- Chủ tịch đoàn - Chủ tịch đoàn
14h35 - 16h00	11. Trình bày các nội dung: a) Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng năm 2023. b) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban Điều hành Công ty. c) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát. d) Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. e) Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022. f) Tờ trình thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2023. g) Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo	- Chủ tịch đoàn chủ trì - Đại diện HĐQT - Đại diện BGD - Đại diện BKS - Kế toán trưởng - Kế toán trưởng - Đại diện HĐQT - Đại diện BKS

	<p>cáo tài chính năm 2023.</p> <p>i) Tờ trình chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân Đội.</p> <p>j) Tờ trình về việc miễn nhiệm và đề cử thành viên HĐQT/Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025</p>	<p>- Kế toán trưởng</p> <p>- Đại diện BKS</p>
16h00 - 16h30	<p>12. Đại biểu phát biểu ý kiến</p> <p>13. Tiếp thu ý kiến, giải trình</p>	<p>- Đại biểu</p> <p>- Đoàn Chủ tịch</p>
16h30 - 16h50	<p>14. Đại hội bỏ phiếu thông qua các nội dung.</p> <p>Đại hội nghỉ giải lao 10 phút</p> <p>15. Công bố kết quả kiểm phiếu các vấn đề thông qua tại Đại hội.</p> <p>16. Biểu quyết thông qua kết quả kiểm phiếu bằng Thẻ biểu quyết.</p>	<p>- Ban Kiểm phiếu</p> <p>- Ban Kiểm phiếu</p> <p>- Chủ tịch Đoàn</p>
16h50 - 17h30	<p>21. Đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.</p> <p>22. Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.</p> <p>23. Bế mạc Đại hội.</p>	<p>- Ban Thư ký.</p> <p>- Chủ tịch đoàn</p> <p>- Chủ tịch đoàn</p>

TM-HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Thượng tá Đào Xuân Vũ

Số: 01/BC-VTK-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

PHẦN A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

I. Đặc điểm, tình hình chung

1. Môi trường vĩ mô

Tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất của nhiều nền kinh tế lớn.

Dịch Covid-19 những tháng đầu năm 2022 diễn biến phức tạp, khó lường. Lạm phát tăng cao, giá xăng dầu, nguyên vật liệu tăng, tình hình thiên tai bão lũ ngày càng bất thường.

2. Môi trường vi mô:

a. Tại Viettel:

Nguồn việc truyền thống ngày càng khó khăn (quy định pháp luật chặt chẽ, thủ tục thanh toán phức tạp, khó khăn, nguồn việc nhỏ lẻ, phân tán), mạng lưới hạ tầng đang già đi nhanh chóng.

Nguồn việc tại các thị trường nước ngoài không có do các thị trường tiết kiệm chi phí và việc đi lại rất khó khăn để triển khai công việc do dịch và tình hình chính trị không ổn định.

b. Thị trường ngoài Viettel:

Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ viễn thông đầu tư hạ tầng giảm, các nhà mạng thực hiện xu hướng gia cố, củng cố hạ tầng mạng lưới sẵn có nhưng xuống cấp qua nhiều năm sử dụng nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư. Công ty nắm bắt được cơ hội tập trung nguồn lực, đẩy mạnh kinh doanh tạo nguồn việc lớn cho Công ty trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

II. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022

Với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng Quản trị (HĐQT), sự nỗ lực của Ban Điều hành, Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả những nội dung mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao cho. Cụ thể:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	KH 2022	TH 2022	% HT	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	168.000	217.863	129,7%	
2	Lợi nhuận trước thuế	22.479	25.866	115,1%	
3	Lợi nhuận sau thuế	17.984	20.671	114,9%	
4	Tổng tài sản	183.927	187.320	101,8%	
5	Vốn chủ sở hữu	124.709	123.624	99,1%	
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	49.337	100,0%	
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	15,5%	17,6%	113,5%	
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	89,78%	100,0%	

2. Thực hiện những nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền

Tại Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT quyết định, triển khai một số công việc thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT xin báo cáo Đại hội kết quả thực hiện như sau:

- Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Tại cuộc họp HĐQT Quý 3/2022, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Về việc bổ sung ngành nghề “ Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. Chi tiết: Công trình điện gió” và ngành nghề “Sản xuất điện. Chi tiết: Sản xuất và kinh doanh mua bán điện năng (truyền tải và phân phối điện”): Công ty đã thực hiện các thủ tục với Văn phòng đăng ký kinh doanh và đã được cấp Giấy xác nhận số 164992/22 ngày 01/06/2022 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (bổ sung thêm hai ngành nghề trên).

- Về việc thay đổi tên Công ty từ Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Viettel thành Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel và thay đổi Trang thông tin điện tử (Website) từ vietteltuvanvietke.com.vn thành vtk.com.vn: Công ty đã thực hiện các thủ tục với Văn phòng đăng ký kinh doanh và đã được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp lần thứ 11 ngày ngày 01/06/2022 về việc thay đổi hai nội dung trên.

- Thực hiện Nghị quyết số 3199/BB-VTK-HĐQT ngày 25/07/2022 của Hội đồng Quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2021, Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông, tỷ lệ chi trả 15% vốn góp của Chủ sở hữu, tổng số tiền là: 7.400.584.500 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ, bốn trăm triệu, năm trăm tám

mười bốn nghìn, năm trăm đồng) và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ chi trả 74,78% vốn góp của Chủ sở hữu với số lượng cổ phiếu tương ứng là 3.689.054 cổ phiếu. Công ty đã thực hiện các thủ tục với Văn phòng Đăng ký kinh doanh và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 12 ngày 02/03/2023 với vốn điều lệ của Công ty tăng lên là 86.227.770.000 đồng; Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp với số lượng cổ phiếu bổ sung 3.689.054 cổ phiếu; Quyết định chấp thuận số lượng cổ phiếu giao dịch bổ sung 3.689.054 cổ phiếu của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Cùng với việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, đổi tên Công ty, thay đổi trang thông tin điện tử của Công ty, trả cổ tức, phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thì Công ty thực hiện thay đổi Điều lệ với các nội dung có liên quan đến việc thay đổi trên. Ngoài ra Công ty cũng ban hành các Quy chế quản trị nội bộ khác: Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện Nghị quyết số 3199/BB-VTK-HĐQT ngày 25/07/2022 về việc chi quỹ thưởng người quản lý, Công ty đã thực hiện chi trả cho Người quản lý số tiền 434.825.000 đồng.

- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2022. Tổng số các hợp đồng là 283 hợp đồng với tổng giá trị 283,8 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2022 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 90,4 tỷ đồng doanh thu năm 2022, chiếm 41,7% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 9,4 tỷ đồng chiếm 36,3% lợi nhuận trước thuế của Công ty. Mở rộng ra tất cả các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel mang lại doanh thu năm 2022 là 173,3 tỷ đồng chiếm 79,8% tổng doanh thu của Công ty, qua đó giúp đảm bảo kế hoạch kinh doanh, đảm bảo nguồn việc và thu nhập cho CBNV.

3. Tổng kết hoạt động của HĐQT

a. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 10 cuộc họp, bàn thảo bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, để thông qua các nội dung liên quan đến việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty hàng quý, sáu tháng, định hướng phát triển Công ty hiện tại và trong tương lai.

b. Công tác ban hành quy định, quyết định

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã ban hành 12 nghị quyết và 04 quyết định, trong đó:

- 02 Nghị quyết về triệu tập ĐHĐCĐ thường niên và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2022; 01 Nghị quyết về chi trả cổ tức năm 2021; 01 Nghị quyết về chi quỹ thưởng người quản lý năm 2021; 01 Nghị quyết về phê duyệt

kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2022; 01 Nghị quyết về phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2022; 01 Nghị quyết về điều chỉnh vốn điều lệ, số lượng cổ phần và Điều lệ Công ty; 01 Nghị quyết về bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty; 01 Nghị quyết về miễn nhiệm Phó Giám đốc Công ty; 01 Nghị quyết về bổ nhiệm và miễn nhiệm Kế toán trưởng Công ty; 01 Nghị quyết về bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị; 01 Nghị quyết về triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn VCSH.

- 04 quyết định về việc thành lập Ban Tổ chức và Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2022.

c. Thù lao HĐQT, chi phí hoạt động của HĐQT

- Năm 2022, việc chi trả thù lao HĐQT được thực hiện theo đúng mức đã được ĐHCĐ thông qua, cụ thể: Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 2 triệu đồng/người/tháng. Tổng số thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị là 108.000.000 đồng.

- Năm 2022 không phát sinh chi phí hoạt động của HĐQT.

4. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Điều hành

- Ban Điều hành đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Ban Điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, sáng tạo, nghiêm túc, tận tụy. Từng thành viên của Ban Điều hành luôn bám sát chức trách, nhiệm vụ được giao, điều hành quyết liệt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Điều hành tích cực, chủ động trong việc đẩy mạnh công tác tìm kiếm nguồn việc bên ngoài Tập đoàn, mở rộng môi trường kinh doanh để tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao tỷ trọng doanh thu và vị thế của Công ty với thị trường bên ngoài.

- Năm 2022: Doanh thu đạt 217,866 tỷ đồng, hoàn thành 129,7% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế đạt 25,87 tỷ đồng, hoàn thành 115% kế hoạch.

Công ty đã từng bước khẳng định được vị thế, uy tín với các đối tác ngoài Tập đoàn. Doanh thu bên ngoài Tập đoàn đạt 41,7 tỷ đồng chiếm 20% tổng doanh thu, hoàn thành 126% kế hoạch, tăng trưởng 55% so với năm 2021.

- Trong năm 2022, trên cơ sở khoán khối sản xuất trực tiếp thì Ban Điều hành đã có những điều chỉnh kịp thời phù hợp để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả kinh doanh và thu nhập của CBCNV từ đó ngày càng tăng lên.

Bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn một số điểm còn tồn tại:

- Về công tác đầu tư: Công tác đầu tư thực hiện rất chậm với tỷ lệ đầu tư rất thấp so với kế hoạch đề ra hoàn thành ~ 9%KH năm (7,2 tỷ/83 tỷ)

- Về Công tác nhân sự: Công tác tuyển dụng không theo kịp sự phát triển, mở rộng các ngành nghề mới của Công ty, thiếu hụt nhân sự có trình độ cao;

chưa xây dựng được cơ chế chính sách đủ tốt để tìm kiếm nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Về Công tác kinh doanh: Nhân sự kinh doanh còn mỏng, kiêm nhiệm, chưa mở rộng được mối quan hệ mà vẫn phải thông qua cấp Ban Giám đốc.

- Năng lực Công ty về một số lĩnh vực còn yếu dẫn tới khó khăn trong công tác đấu thầu.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin: Chuyển đổi số không hoàn thành theo kế hoạch năm, hiện mới chỉ ở bước khởi tạo, là vùng trũng của Tập đoàn. Chưa có bộ phận chuyên trách triển khai công tác chuyển đổi số Công ty.

- Về Công tác truyền thông: Chưa đẩy mạnh được hoạt động truyền thông quảng bá hình ảnh, thương hiệu Công ty ra thị trường, thúc đẩy hoạt động SXKD. Việc thay đổi hình ảnh từ Công ty tư vấn, thiết kế đơn thuần sang lĩnh vực dịch vụ theo đúng như tên gọi chưa rõ nét.

PHẦN B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

I. Dự báo tình hình thị trường

1. Đánh giá môi trường vĩ mô

- Chính phủ tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, quyết tâm thực hiện hiệu quả với nỗ lực cao nhất chương trình phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội với 3 Chương trình mục tiêu quốc gia “thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số”.

- Hệ thống luật pháp quản lý nhà nước về xây dựng hạ tầng, đấu thầu tiếp tục được hoàn thiện, phù hợp với xu thế, diễn biến của thị trường.

2. Đánh giá môi trường vi mô

a. Thị trường bên trong Tập đoàn

- Tập đoàn tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động. Chuyển đổi số cho các Bộ, Ban, Ngành và các doanh nghiệp và tăng cường đầu tư củng cố hạ tầng có sẵn.

- Với giá trị hạ tầng mạng lưới trị giá hàng tỷ USD trong và ngoài nước, được đầu tư trong một giai đoạn dài (trên 15 năm) và hiện nay chưa được số hóa để quản trị tới từng vị trí trạm BTS, các tuyến cáp quang, vi ba... Tập đoàn đã nhận thấy việc xuống cấp của từng công trình do đó đã chú trọng thực hiện quản trị, đánh giá chất lượng thường xuyên để nâng cấp, bảo dưỡng kéo dài tuổi thọ công trình, kiên cố hóa và ổn định cho việc khai thác lâu dài. Công ty đã tham gia sâu rộng vào việc tạo ra giá trị mới cho hạ tầng có sẵn trên cơ sở lợi ích to lớn của Tập đoàn và tạo nguồn thu ổn định, lâu dài cho Công ty.

- Tập đoàn đặt mục tiêu trọng tâm xây dựng hạ tầng 5G, là cơ hội để công ty theo sát công nghệ mới, chuẩn bị các giải pháp về tư vấn hạ tầng đảm bảo cho triển khai đồng loạt 5G trong tương lai.

b. Thị trường bên ngoài Tập đoàn

- Đối với các Bộ, Ban, Ngành, các đơn vị LLVT: Trên thế giới nói chung và đất nước ta nói riêng đang thực hiện cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0 do đó tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin, an ninh, năng lượng. Đây chính là cơ hội cho Công ty tiếp cận, thâm nhập, mở rộng thị trường đến các Bộ, Ban, Ngành, địa phương, các tổ chức doanh nghiệp...

- Đối với các nhà mạng có có xu hướng tối ưu tiết kiệm chi phí giảm đầu tư mới, chú trọng đến việc kiên cố hạ tầng viễn thông, phòng chống thiên tai. Đây cũng là ngành nghề mà Công ty có đủ năng lực, đang thực hiện và sẽ phát triển mạnh trong thời gian tới với mục đích nâng cao tuổi thọ cho hạ tầng viễn thông, giảm chi phí đầu tư và đây cũng là xu thế của các nhà mạng trong việc tối ưu chi phí.

II. Phương hướng hoạt động

Một số chỉ tiêu chính về kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	217.863	280.000	128,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	25.866	30.805	119,1%
3	Lợi nhuận sau thuế	20.671	24.644	119,2%
4	Tổng tài sản	187.320	244.017	130,3%
5	Vốn chủ sở hữu	123.624	133.195	107,7%
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	93.836	190,2%
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	17,6%	19,4%	110,2%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	18,8%	20,9%

Trong năm 2023, Công ty xác định tiếp tục đẩy mạnh phát triển các trụ kinh doanh chính bao gồm:

- Kiểm soát chất lượng: Dự kiến doanh thu đạt 80 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2022 chiếm 28,6% tỷ trọng doanh thu. Đây là một trong những trụ phát triển chính của công ty năm 2022 và những năm tiếp theo bao gồm Kiểm định, giám sát thi công.

- Doanh thu các lĩnh vực mới (Đo lường, ICT, Giải pháp kiên cố hạ tầng viễn thông có sẵn, Đầu tư XHH,...): doanh thu dự kiến 125 tỷ đồng, tăng 89% so với năm 2022, chiếm 44,6% tỷ trọng doanh thu. Đây là trụ phát triển trọng tâm của Công ty trong năm 2023 và sẽ phát triển mạnh mẽ đem lại nguồn doanh thu rất lớn cho Công ty trong những năm tiếp theo.

- Ngành nghề truyền thống (tư vấn thiết kế, DD&CN): Dự kiến đạt 72 tỷ đồng, tăng 5% so với năm 2022, chiếm 25,7% tỷ trọng doanh thu. Công ty dự

kiến doanh thu truyền thống trong nước sẽ tiếp tục tăng trong năm 2023, do đó Công ty sẽ đẩy mạnh sang lĩnh vực mà các nhà mạng khác ngoài Viettel đang quan tâm đó là kiến cố hạ tầng viễn thông có sẵn để nâng cao tuổi thọ của công trình, kiểm soát chất lượng.

Để thực hiện kế hoạch năm 2023 và tạo nền móng vững chắc cho kế hoạch phát triển đến năm 2025, HĐQT lãnh đạo Công ty tập trung vào các nội dung mang tính chiến lược, như sau:

a) Điều chỉnh chiến lược 2021-2025

- Nghiên cứu thị trường, đối thủ cạnh tranh, xác định sứ mệnh Công ty đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030;

b) Thành Trung tâm đo lường và tối ưu toàn cầu tại VTK

- Thành lập nhóm nghiên cứu, phân tích, xây dựng đề án riêng biệt hình thành trung tâm đo lường;

- Đề xuất điều chuyển nguồn nhân lực chất lượng từ các cơ quan, đơn vị trong nội bộ Tập đoàn về Công ty triển khai SXKD theo đúng quy định;

- Đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại mang tầm quốc tế cho Trung tâm.

c) Đẩy mạnh đầu tư, hợp tác để phát triển bền vững

Thực hiện đầu tư hoặc hợp tác đầu tư các dự án hạ tầng VT- CNTT cho thuê trên toàn quốc:

- Nghiên cứu nhu cầu thị trường, các nhà mạng, các khách hàng có nhu cầu thuê hạ tầng VT-CNTT; Quảng cáo để xây dựng các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

- Tiếp xúc UBND/BQLDA xã/phường/quận huyện để giới thiệu năng lực, sản phẩm và hợp tác đầu tư hạ tầng VT-CNTT;

- Hợp tác với các đơn vị có năng lực để thực hiện xây dựng hạ tầng VT-CNTT.

- Chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực bộ phận đầu tư từ Công ty đến các đơn vị.

d) Xây dựng chiến lược nguồn nhân sự

- Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng, hoàn thành tuyển dụng cán bộ KEY cho các ngành nghề mới. Xây dựng cơ chế đủ mạnh thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Công ty sẽ thực hiện bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao với mục tiêu phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 2021-2025 dự kiến đến năm 2024 sẽ hoàn thành kế hoạch doanh thu đạt 350 tỷ đồng mà mục tiêu chiến lược doanh thu đến năm 2025 mới đạt được.

e) Chuyển đổi số theo chiến lược

- Tập trung xây dựng các phần mềm phục vụ tự động hóa quy trình sản xuất, quản trị của công ty như: Phần mềm nhân sự, tiền lương; Phần mềm quản

trị khách hàng; phần mềm thiết kế tự động hóa truyền dẫn, Gpon; Phần mềm theo dõi hợp đồng, sản lượng, doanh thu.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy định liên quan đến các mặt hoạt động SXKD Công ty. Đầu tư thiết bị phần cứng, phần mềm phục vụ công tác chuyển đổi số. Thành lập Bộ phận chuyển đổi số chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ CDS cho Công ty. Xây dựng khung chương trình chuyển đổi số thực hiện năm 2023.

f) Thực hiện đầu tư xã hội hóa hạ tầng VT-CNTT cho thuê, mở rộng không gian kinh doanh ngoài Tập đoàn.

Tiếp xúc với các nhà mạng, Ủy ban nhân dân, Ban quản lý dự án Quận, Huyện để giới thiệu các sản phẩm, năng lực của Công ty, từ đó Công ty có phương án cho đầu tư hạ tầng Viễn thông – CNTT và cho thuê lại. Đây là một trong những lĩnh vực mà Công ty hướng đến để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ra ngoài Tập đoàn, giảm sự phụ thuộc vào nguồn việc của Tập đoàn tăng năng lực cạnh tranh của Công ty đối với các đơn vị khác bên ngoài Tập đoàn.

g) Một số công việc nội dung khác

Nâng cao hoạt động kinh doanh, truyền thông: Truyền thông, quảng bá năng lực, thương hiệu của Công ty đến nhiều khách hàng hơn nữa thông qua Profile, Website, các kênh truyền thông,...; đẩy mạnh lan tỏa việc thực hiện kinh doanh đến tất cả các CBNV công ty; đẩy mạnh việc liên danh, hợp tác và tìm kiếm cơ hội đầu tư phát triển kinh doanh các lĩnh vực mới tạo doanh thu bền vững.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lĩnh vực kỹ thuật, CNTT;

Khẳng định vai trò trong hệ sinh thái Viettel: Đồng hành cùng Tập đoàn trong quá trình đầu tư, xây dựng hạ tầng mạng lưới viễn thông - CNTT trong nước và nước ngoài. Với khát vọng thành lập Trung tâm Đo lường tầm cỡ quốc tế để ngoài thực hiện cho Tập đoàn còn tìm kiếm nguồn công việc ra thị trường trong và ngoài nước.

Tiếp tục mở rộng thị trường lĩnh vực truyền thống ra ngoài Tập đoàn: Mở rộng lĩnh vực hoạt động về lĩnh vực truyền thống, đo lường, gia cố củng cố,... ra ngoài Tập đoàn, giảm sự phụ thuộc vào nguồn việc của Tập đoàn Tập đoàn.

g) Nâng cao năng lực cạnh tranh để mở rộng lĩnh vực tư vấn thiết kế dân dụng và công nghiệp, Tư vấn Giám sát:

- Mở rộng lĩnh vực hoạt động về tư vấn xây dựng công trình dân dụng: thị trường Bất động sản rất lớn, có tiềm năng, có nhiều cơ hội để triển khai đồng bộ tư vấn thiết kế kiến trúc kết hợp các giải pháp Smart.

- Lĩnh vực Giám sát ngoài Giám sát thi công viễn thông cần mở rộng giám sát thi công dân dụng công nghiệp,...

h) Giám sát chặt chẽ toàn bộ hoạt động của Ban Điều hành đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ khác giúp Công ty phát triển bền vững.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng phát triển năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.TC;Hà.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đào Xuân Vũ

Số: 02 /BC-VTK-BĐH

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
Về kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022

I. Tổng quan về môi trường kinh doanh

1. Thuận lợi

- Hệ thống luật pháp quản lý nhà nước về xây dựng hạ tầng, đấu thầu đang dần được hoàn thiện, phù hợp với xu thế của thị trường, đòi hỏi chất lượng sản phẩm cũng như năng lực nội tại cao của các doanh nghiệp trong ngành.

- Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chương trình Chuyển đổi số Quốc gia với mục tiêu đến năm 2030, kinh tế số chiếm 30% GDP; tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 20%. Năm bắt cơ hội từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 cùng với sự đòi hỏi cấp thiết của Chính phủ, của doanh nghiệp cũng như của toàn xã hội, các doanh nghiệp viễn thông Việt Nam cũng đã có những bước chuyển mạnh mẽ từ nhà cung cấp dịch vụ viễn thông truyền thống thành nhà cung cấp dịch vụ số, mục tiêu hướng đến các sản phẩm và dịch vụ số mới.

- Các Bộ, Ban, Ngành, các Tỉnh, Huyện, các đơn vị LLVT: Đã chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng Viễn thông – CNTT tạo cơ hội cho Công ty tiếp cận, mở rộng thị trường trong lĩnh vực tư vấn thiết kế hạ tầng viễn thông – CNTT.

- Tập đoàn duy trì đà tăng trưởng, vai trò dẫn dắt trong chiến lược Chuyển đổi số quốc gia. Chủ trương xã hội hóa hạ tầng viễn thông, tăng cường củng cố gia cố hạ tầng mạng lưới.

2. Khó khăn

- Tình hình tình hình kinh tế, xã hội nước ta gặp rất nhiều khó khăn sau khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, giá xăng dầu nguyên vật liệu tăng cao, thiên tai bão lũ ngày càng bất thường. Tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ, sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột Nga - Ukraine kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất của nhiều nền kinh tế lớn. Trong bối cảnh chung đó cũng ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tập đoàn Viettel giảm đầu tư xây dựng mới hạ tầng viễn thông trong nước và nước ngoài dẫn đến doanh thu của Công ty trong lĩnh vực tư vấn thiết kế có xu hướng giảm dần.

- Việc tiếp cận nguồn việc từ các nhà mạng bên ngoài Tập đoàn gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các Công ty tư vấn truyền thông của các nhà mạng.

- Một số ngành nghề mới của Công ty (Thiết kế dân dụng và công nghiệp, Tư vấn giám sát, ICT, Đo lường) còn non trẻ gặp khó khăn khi cạnh tranh với các Công ty khác trên thị trường.

- Ngành nghề Công ty định hướng sẽ phát triển mạnh như giải pháp kiên cố, TVGS thời gian thực hiện kéo dài, khó khăn, vướng mắc trong khâu tập hợp hồ sơ hoàn công quyết toán để lên doanh thu.

II. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022

1. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2022

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	KH 2022	TH 2022	% HT	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	168.000	217.863	129,7%	
2	Lợi nhuận trước thuế	22.479	25.866	115,1%	
3	Lợi nhuận sau thuế	17.984	20.671	114,9%	
4	Tổng tài sản	183.927	187.320	101,8%	
5	Vốn chủ sở hữu	124.709	123.624	99,1%	
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	49.337	100,0%	
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	15,5%	17,6%	113,5%	
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	89,78%	100,0%	

Trong năm 2022 là một năm đầy nỗ lực của Ban Điều hành cùng toàn thể CBNV Công ty trong việc tìm kiếm và triển khai công việc. Ban Điều hành công ty đã điều hành quyết liệt, sáng tạo, tìm kiếm các giải pháp để hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất năm 2022.

2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

Nhiệm vụ 1: Đẩy mạnh đầu tư, hợp tác để phát triển bền vững

Ban hành quy trình đầu tư hạ tầng cho thuê, đầu tư thử nghiệm 6 trạm XHH và 05 biển tấm lớn đưa vào kinh doanh.

Hợp tác triển khai các dự án, mở rộng lĩnh vực mới ICT, đo lường: Tổng công ty VTS, Công ty Tư vấn hàng không, Công ty Biển bạc,...

Nhiệm vụ 2: Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực.

Phê duyệt Chiến lược nguồn nhân lực đến năm 2025.

Ban hành quy trình tính lương, quy trình tuyển dụng, quy trình đánh giá ký tiếp HĐLĐ, cơ chế trả lương mới, tạo động lực cho CBNV, kịp thời điều chỉnh lương mục tiêu năm 2022 cho CBNV.

✚ *Nhiệm vụ 3: Nghiên cứu làm chủ thiết kế hạ tầng mới (5G, cáp quang biển...)*

Ban hành bộ thiết kế điển hình cột anten, tiết kiệm 10-15% chi phí đầu tư trạm BTS cho thuê.

Nghiên cứu và ban hành các mẫu cột anten thân thiện môi trường, phù hợp với văn hóa, lịch sử vùng miền, làm cơ sở triển khai cột 5G trong tương lai.

✚ *Nhiệm vụ 4: Chuyển đổi số theo chiến lược.*

Hoàn thành xây dựng một số phần mềm phục vụ SXKD: Phần mềm EC, khảo sát thiết kế truyền dẫn, đo kiểm chất lượng dịch vụ viễn thông và nâng cấp các phần mềm kiểm định, phát hành hồ sơ, tài chính.

Nâng cấp, đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số: hệ thống firewall đảm bảo an toàn thông tin, hệ thống lưu trữ NAS tại trung tâm khu vực 2 và 3.

Số hóa toàn bộ 100% hồ sơ thiết kế, hoàn công quyết toán từ giai đoạn 2017 trở về trước.

✚ *Nhiệm vụ 5: Phát huy giá trị văn hóa Viettel.*

Thường xuyên tổ chức quán triệt nội quy, quy định của Tập đoàn, Công ty. Hướng dẫn nhân viên mới tìm hiểu, nghiên cứu văn hóa Viettel và đánh giá sau thử việc.

Truyền thông văn hóa Viettel, văn hóa VTK qua nhiều hình thức: Đảng ủy, Ban giám đốc trực tiếp truyền thông; truyền thông qua Bản tin nội bộ hàng tháng, màn hình sảnh, Website Công ty, Viettel family... Công ty được Tập đoàn và các đối tác đánh giá là đơn vị có truyền thống văn hóa tốt.

b) Đánh giá hoạt động các lĩnh vực

✚ *Lĩnh vực chiến lược, kinh doanh*

Đạt được:

Tổ chức bộ máy kinh doanh triển khai công việc hàng tuần, hoạt động đầu thầu qua mạng được chú trọng, bước đầu đã có những tín hiệu tích cực (tiếp xúc được nhiều khách hàng/CĐT mới, tiềm năng như Điện lực, Biển Bạc, Tư vấn hàng không, CIC, CMA, Ban QLDA các Quận/huyện,...), đặc biệt, Công ty giữ vững được niềm tin từ Mobifone, Cục Viễn thông cơ yếu - Bộ Công an trong việc phát triển hạ tầng.

Đẩy mạnh việc ký kết liên danh, hợp tác với các Công ty/Đơn vị để nâng cao năng lực, phát triển các lĩnh vực và nhận nguồn việc mới về cho Công ty.

Xây dựng các ngành nghề mới, các trụ chiến lược mới đặc biệt Công ty đã xây dựng mô hình Trung tâm Đo lường và tư vấn tối ưu với mục tiêu trở thành trung tâm hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực đo lường hạ tầng viễn thông và bước đầu nhận được nguồn việc đem lại giá trị Doanh thu lớn về cho Công ty: Đo kiểm phơi nhiễm, Đo mô hình truyền sóng, Củng cố gia cố hạ tầng viễn thông,...

Tồn tại:

Chưa chủ động mở rộng mối quan hệ mà vẫn phải thông qua cấp BGD
Năng lực của Công ty tại một số lĩnh vực mới còn yếu, dẫn tới khó khăn trong công tác đấu thầu.

🚩 Lĩnh vực CNTT:

Đạt được:

Hoàn thành lập dự án camera giám sát an ninh cho các huyện Kim Động, Tiên Lữ, Phù Cừ tỉnh Hưng Yên; Tăng cường hợp tác với VTS, Công ty Biên Bạc để xúc tiến triển khai các dự án CNTT.

Tồn tại:

Nhân sự biến động không ổn định, chưa đảm bảo an toàn thông tin theo quy định Tập đoàn (14 lần mất ATTT).

🚩 Lĩnh vực Tổ chức nhân lực & Đào tạo:

Đạt được:

Ban hành chiến lược nguồn nhân lực đến năm 2025, đảm bảo chế độ lương, thưởng, phúc lợi, chăm lo đời sống CBNV đúng quy định; Chuẩn hóa hành quy trình tuyển dụng, chuyển diện hợp đồng, tính lương và nề nếp văn phòng; Quy hoạch CBQL cấp N-1, N-2; Thành lập Đội hạ tầng 2, Ban điều hành triển khai hạ tầng viễn thông; Tăng cường ủy quyền Giám đốc Công ty cho trưởng các Phòng, Trung tâm.

Công tác tuyển dụng đáp ứng nhu cầu nhân sự của các phòng/trung tâm.

Hoạt động đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ được nâng lên về chất, công tác chuẩn bị đào tạo được thực hiện kỹ, gắn đào tạo lý thuyết với thực hành (có kiểm tra, đánh giá).

Tồn tại:

Công tác tuyển dụng chưa đáp ứng nhu cầu, đặc biệt là nhân sự Key cho ICT, Đầu tư, Cơ điện.

🚩 Lĩnh vực Đầu tư, Xây dựng, Quản lý tài sản:

Đạt được:

Đối với Công tác Đầu tư, mua sắm: Đảm bảo hoạt động đầu tư, mua sắm công cụ, dụng cụ, tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Tập đoàn và Công ty. Hoạt động đầu tư mua sắm đã được kiểm soát chặt chẽ hơn và có sự tham gia của Ban Kiểm soát.

Đối với Công tác Xây dựng: Năm 2022, Công ty thực hiện đầu tư dự án cải tạo sửa chữa văn phòng Công ty trong Khu vực 3 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên việc đầu tư thực hiện còn chậm.

Đối với Công tác quản lý tài sản: Tất cả tài sản được theo dõi trên phần mềm quản lý tài sản, các tài sản được bàn giao tới từng cá nhân quản lý và sử dụng, không xảy ra thất thoát.

Tồn tại:

Công tác đầu tư xây dựng hoàn thành 9% so với kế hoạch, việc triển khai đầu tư chậm do chưa có bộ máy độc lập để triển khai các thủ tục đầu tư. Nhân sự đầu tư chưa có kinh nghiệm, sự phối hợp giữa các đơn vị chưa tốt.

🚩 Lĩnh vực Tài chính:

Đạt được:

Tuân thủ các quy định của Pháp luật, Tập đoàn, Công ty về hạch toán, kế toán, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển.

Tham mưu cho Ban Giám đốc trong việc xây dựng cơ chế khoán cho Khối sản xuất, đảm bảo phát huy tối đa tính độc lập, tự chủ trong hoạt động SXKD của các Trung tâm/Đội góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn Công ty.

Công tác thu hồi công nợ của khách hàng thực hiện tốt, đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng doanh thu tài chính.

Ban hành các quy chế, quy định làm hành lang cho công tác kế toán: Quy chế tài chính; Quy định tạm ứng, thanh toán; Quy định chế độ đi công tác; Quy định đảm bảo hợp đồng...

🚩 Công tác quản lý cổ đông

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, chi trả cổ tức 15% bằng tiền và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ phát hành 74,78% vốn điều lệ.

- Cơ cấu cổ đông chốt danh sách tại ngày 04/04/2023:

TT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ trọng
I	Cổ đông trong nước			
	Tổ chức			
	Cá nhân			
II	Cổ đông nước ngoài			
	Tổ chức			
	Cá nhân			
III	Cổ phiếu quỹ			
	Cộng			

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Dự báo về môi trường kinh doanh

- Xã hội: Năm 2023, Chính phủ tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, quyết tâm thực hiện hiệu quả với

nỗ lực cao nhất chương trình phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội với 3 Chương trình mục tiêu quốc gia “thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số”.

- Tập đoàn: Tập đoàn tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động. Chuyển đổi số cho các Bộ, Ban, Ngành và các doanh nghiệp và tăng cường đầu tư củng cố hạ tầng có sẵn, chú trọng phát triển hạ tầng 5G.

- Bên ngoài: Các cơ quan Bộ/Ban/Ngành tiếp tục đầu tư vào hạ tầng và công nghệ thông tin, an ninh, năng lượng. Các nhà mạng tối ưu tiết kiệm chi phí, chú trọng vào kiên cố hạ tầng, xu hướng đầu tư mới giảm.

- Công ty: Xây dựng đơn vị thành nhà cung cấp các sản phẩm tư vấn, dịch vụ có giá trị cho Tập đoàn và xã hội, cung cấp dịch vụ ra thế giới, tăng trưởng bình quân ~ 35%/năm. Mục tiêu chiến lược đến năm 2030 là doanh nghiệp nghìn tỷ.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu điều hành	TH 2022	KH 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	217.863	280.000	128,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	25.866	30.805	119,1%
3	Lợi nhuận sau thuế	20.671	24.644	119,2%
4	Tổng tài sản	187.320	244.017	130,3%
5	Vốn chủ sở hữu	123.624	133.195	107,7%
6	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	49.337	93.836	190,2%
7	Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	17,6%	19,4%	110,2%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức	89,78%	18,8%	20,9%

2. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện

a) Điều chỉnh chiến lược 2021-2025

Mục tiêu:

Nghiên cứu thị trường, đối thủ cạnh tranh, xác định sứ mệnh Công ty đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2030;

Giải pháp:

Tìm hiểu các nguồn chi phí của Tập đoàn để nghiên cứu, hình thành các ngành nghề mới phù hợp với xu thế thị trường và tối ưu chi phí cho Tập đoàn.

Xác định lộ trình, giao nhiệm vụ đến từng tập thể, cá nhân thực hiện xây dựng chiến lược cho Công ty.

Thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo, định hướng của Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn và ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị trong Tập đoàn.

Duy trì, mở rộng mối quan hệ hợp tác với các Bộ ngành, Chính quyền địa phương và các Doanh nghiệp lớn (Mobifone, VNPT, EVN, Dầu khí,...); Tích cực phối hợp, bám nắm các dự án trọng điểm để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty; Thường xuyên nghiên cứu, rà soát cơ chế chính sách, tạo hành lang pháp lý để Công ty và các đơn vị phát triển.

Nâng cao năng lực tổ chức, cá nhân, chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực bộ phận kinh doanh, đấu thầu, đặc biệt đấu thầu qua mạng để tìm kiếm nguồn việc cho SXKD. Tăng cường truyền thông, quảng bá năng lực, thương hiệu của Công ty đến khách hàng thông qua Profile, Website, các kênh OTT,... Đẩy mạnh lan tỏa việc Kinh doanh đến tất cả các CBNV công ty với các chính sách khen thưởng hấp dẫn.

b) Xây dựng đề án hình thành Trung tâm đo lường tại Công ty.

Mục tiêu:

Thành lập Trung tâm Đo lường và tối ưu toàn cầu với mục tiêu trở thành Trung tâm hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực đo lường với bước đầu thị phần Viettel và từng bước ra các thị trường là các nhà mạng trong nước và nước ngoài để có nguồn doanh thu lớn, ổn định ngoài Viettel giảm sự phụ thuộc vào nguồn việc của Tập đoàn.

Giải pháp:

Thành lập nhóm nghiên cứu, phân tích, xây dựng đề án riêng biệt hình thành trung tâm đo lường;

Đề xuất điều chuyển nguồn nhân lực chất lượng từ các cơ quan, đơn vị trong nội bộ Tập đoàn về VTK triển khai SXKD theo đúng quy định;

Đầu tư máy móc, thiết bị hiện đại mang tầm quốc tế cho trung tâm.

c) Đẩy mạnh đầu tư, hợp tác để phát triển bền vững.

Mục tiêu:

Thực hiện hợp tác các đơn vị trong những lĩnh vực ngành nghề của các bên để đưa sản phẩm dịch vụ dựa trên thế mạnh của các bên ra ngoài thị trường.

Giải pháp:

Nghiên cứu nhu cầu thị trường, các nhà mạng, các khách hàng có nhu cầu thuê hạ tầng VT-CNTT để đầu tư các sản phẩm phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

Tiếp xúc UBND/BQLDA xã/phường/quận huyện để giới thiệu năng lực, sản phẩm và hợp tác đầu tư hạ tầng VT-CNTT.

Hợp tác với các đơn vị có năng lực để thực hiện xây dựng hạ tầng VT-CNTT.

Chuyên nghiệp hóa, nâng cao năng lực bộ phận đầu tư từ Công ty tới các trung tâm.

Tăng cường hợp tác với các đối tác lớn theo từng lĩnh vực ngành nghề để học hỏi kinh nghiệm, hợp tác triển khai các dự án lớn.

d) Chuyển đổi số theo chiến lược

Mục tiêu:

Thực hiện chiến lược, chương trình hành động chuyển đổi số đạt 2,5 - 3 điểm.

Giải pháp:

Tập trung xây dựng các phần mềm phục vụ tự động hóa quy trình sản xuất, quản trị của công ty như: Phần mềm nhân sự, tiền lương; Phần mềm quản trị khách hàng; phần mềm thiết kế tự động hóa truyền dẫn, Gpon; Phần mềm theo dõi hợp đồng, sản lượng, doanh thu.

Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy định liên quan đến các mặt hoạt động SXKD Công ty. Đầu tư thiết bị phần cứng, phần mềm phục vụ công tác chuyển đổi số. Thành lập Bộ phận chuyển đổi số chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ CDS cho Công ty. Xây dựng khung chương trình chuyển đổi số thực hiện năm 2023.

e) Thực thi chiến lược nguồn nhân lực

Mục tiêu:

Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng, hoàn thành tuyển dụng cán bộ KEY cho các ngành nghề mới.

Giải pháp:

Thực thi chiến lược nguồn nhân lực đã được phê duyệt bằng các chương trình hành động cụ thể.

Xây dựng cơ chế đủ mạnh thu hút nguồn nhân lực chất lượng.

Nghiên cứu, rà soát, bổ sung các chính sách nhằm thu hút, gìn giữ nguồn nhân lực chất lượng cao đặc biệt các lĩnh vực mới, khó (ICT, Đo lường, củng cố gia cố,...)

f) Phát huy giá trị văn hóa VTK

Mục tiêu:

CBNV Công ty hiểu rõ, hiểu sâu giá trị văn hóa của Công ty, Tập đoàn và ứng dụng vào hoạt động SXKD.

Giải pháp:

Tổ chức truyền thông, phối hợp với học viện Viettel đào tạo văn hóa hàng tháng, quý giúp cho CBNV Công ty hiểu rõ, hiểu sâu giá trị văn hóa của VTK, Viettel và ứng dụng vào hoạt động SXKD.

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: (i) Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; (ii) Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, các nhiệm vụ, các giải pháp khi cần thiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC.Hà.

GIÁM ĐỐC

Đã ký

Nguyễn Đăng Hùng

Số: 03 /BC-VTK-BKS

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
 - Căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, báo cáo của Hội đồng Quản trị, Báo cáo của Ban Giám đốc và Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung kiểm soát của năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022.

1. Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

1.1. Các cuộc họp và quyết định của Ban Kiểm soát

Năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp định kỳ hàng quý và tham dự 08 cuộc họp HĐQT. Các quyết định đã được thông qua tại cuộc họp Ban Kiểm soát:

- Thông qua đề xuất Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là Công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
- Thông qua các nội dung Ban Giám đốc báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động SXKD định kỳ của Công ty.

1.2. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Việc chi trả thù lao Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo Nghị quyết 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Tổng thù lao Ban Kiểm soát năm 2022 là 469.131.858 đồng.

1.3. Báo cáo về kết quả kinh doanh của và Giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ, Luật doanh nghiệp, Quy chế hoạt động và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát.

a. Về Công bố thông tin

- Công bố thông tin: Trong năm, BKS đã giám sát việc công bố thông tin của Công ty, kịp thời đốc thúc Công ty thực hiện đầy đủ, đúng hạn việc công bố thông tin theo quy định của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

b. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	% HT
I	Chỉ tiêu kinh doanh			
1	Tổng doanh thu	168.000	217.863	129,7%
2	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	22.479	25.866	115,1%
3	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	17.984	20.671	114,9%
4	LNTT/DT		11,87%	
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		77,3%	
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		22,7%	
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		34,0%	
4	Nguồn VCSH/Tổng NV		66,0%	
5	Hệ số thanh toán ngắn hạn		2,27	
6	Hệ số thanh toán nhanh		2,04	
7	ROE		17,6%	
8	ROA		12,5%	
9	EPS		4.196	

- Qua kết quả tài chính năm 2022 cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như: Vốn chủ sở hữu, Vốn điều lệ, đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận trước thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức đã được Nghị Quyết số 01/NQ-

VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua.

- Đánh giá: Công ty đã thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính hiệu quả, lành mạnh thể hiện tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư được bảo toàn và phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

1.4. *Thẩm tra báo cáo tài chính*

- BCTC được lập theo quy định của Pháp luật
- Hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán được lập, ghi chép, lưu trữ theo đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC cho ý kiến Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý và đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định và phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành tại Việt Nam.

1.5. *Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành*

- Phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành đến các phòng, trung tâm, dự án được thực hiện tốt.

- BKS đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cũng như các văn bản về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.6. *Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên*

- Trên cơ sở Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ và Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát, các Kiểm soát viên đã chủ động tích cực trong các hoạt động chuyên môn, duy trì chế độ công tác, nội quy và các quy định nội bộ của Công ty.

Đánh giá chung, Ban Kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ Công ty. Các Kiểm soát viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. *Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị.*

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

- HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT đã điều hành Công ty bằng các Nghị quyết được biểu quyết tại phiên họp hoặc thông qua nhiều quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết

của ĐHĐCĐ, nội dung phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

- HĐQT đã hoàn thành các nội dung ĐHĐCĐ ủy quyền (lựa chọn đơn vị kiểm toán; chi trả cổ tức bằng tiền; phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; bổ sung ngành nghề kinh doanh; thay đổi trang thông tin điện tử (Website) của Công ty; đổi tên Công ty; sửa đổi Điều lệ Công ty).

- Trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-VTK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, Hội đồng quản trị đã phê duyệt thông qua chủ trương cho phép Giám đốc Công ty ký các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel trong năm 2022. Tổng số các hợp đồng là 283 hợp đồng với tổng giá trị 283,8 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty). Các hợp đồng năm 2022 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 90,4 tỷ đồng doanh thu năm 2022, chiếm 41,7% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 9,4 tỷ đồng chiếm 36,3% lợi nhuận trước thuế của Công ty. Mở rộng ra tất cả các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel mang lại doanh thu năm 2022 là 173,3 tỷ đồng chiếm 79,8% tổng doanh thu của Công ty, qua đó giúp đảm bảo kế hoạch kinh doanh, đảm bảo nguồn việc và thu nhập cho CBNV.

- HĐQT đã thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2022.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của HĐQT vẫn còn hạn chế về định hướng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của Ban Giám đốc:

Với trách nhiệm, sự nỗ lực, sự sáng tạo và cố gắng của Ban Giám đốc trực tiếp đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành mọi hoạt động của Công ty hàng ngày theo các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Nội dung điều hành của Ban Giám đốc Công ty tuân thủ theo đúng các Nghị quyết của HĐQT, phù hợp với chức năng quyền hạn của Ban Giám đốc Công ty.

Trong năm 2022, Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện vượt kế hoạch 2022 đề ra trong tình hình những tháng đầu năm 2022 là đỉnh của dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp, lực lạm phát tăng cao, giá xăng dầu, nguyên vật liệu tăng, tình hình thiên tai bão lũ ngày càng bất thường.

Tuy nhiên theo đánh giá của Ban Kiểm soát, hoạt động của Ban Điều hành còn một số tồn tại sau:

- Chưa tìm kiếm được các nhân sự key cho các lĩnh vực ngành nghề mới.
- Chưa xây dựng được cơ chế, chính sách đủ tốt để giữ chân người lao động có kinh nghiệm.
- Đối với công tác kinh doanh: nhân sự kinh doanh còn thiếu, chưa bám sát được toàn bộ khách hàng, chưa có các kỹ thuật phân tích chuyên sâu về thị trường bên ngoài để đưa ra các quyết định tốt nhất.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Thực hiện theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ của Công ty nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị. Đồng thời bám sát Kế hoạch Ban Kiểm soát năm 2023 để thực hiện bao gồm các nhiệm vụ:

- Kiểm toàn Ban Kiểm soát chuyên trách Công ty, phân công nhiệm vụ trong BKS và thống nhất báo cáo Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023.
- Giám sát tính hợp pháp, hợp lý trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, của HĐQT.
- Thẩm định tính đầy đủ, trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính quý, năm.
- Kiến nghị HĐQT các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.
- Giám sát hiệu lực, sự tuân thủ hệ thống quy trình, quy định.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin Công ty.
- Giám sát các hoạt động đặc thù khác.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện tốt nhất để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đã ký

Phan Thế Trường

Số: 01 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 với những chỉ tiêu chính như sau (*chi tiết theo BCTC đính kèm*):

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	187.320.290.671
2	Tài sản ngắn hạn	144.813.186.080
3	Tài sản dài hạn	42.507.104.591
4	Nợ phải trả - Nợ vay:	63.696.483.915 0
5	Vốn chủ sở hữu	123.623.806.756
6	Tổng doanh thu và Thu nhập khác	217.863.259.445
7	Giá vốn hàng bán và chi phí khác	191.997.375.497
8	Lợi nhuận trước thuế	25.865.883.948
9	Thuế TNDN	5.194.776.790
10	Lợi nhuận sau thuế	20.671.107.158

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC; Hà.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đã ký
Đào Xuân Vũ

Số: 02 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua 02 nội dung như sau:

I. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối của năm trước	1.604.391.519	
2	LNST trên BCTC năm 2022	20.671.107.158	
3	LNST dùng để phân phối của năm 2022	22.275.498.677	
4	Trích lập các quỹ	6.045.000.000	
4.1	Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi của Người lao động	5.470.000.000	
4.2	Trích quỹ thưởng của Người quản lý	575.000.000	
5	Chi trả cổ tức	16.230.498.677	
	<i>Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ</i>	18,823%	
	Trong đó:		
-	Trả cổ tức bằng tiền	8.622.777.000	
	<i>Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền/Vốn điều lệ</i>	10%	
-	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	7.607.721.677	
	<i>Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu/Vốn điều lệ</i>	8,823%	
6	LNST chưa phân phối	0	

Đề xuất:

- Đối với việc trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi tại mục 4.1: Giao Giám đốc Công ty phân bổ tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và quyết định chi trên cơ sở nhu cầu chi thực tế, quy định pháp luật và nội bộ của Công ty

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT, BKS xem xét, quyết định mức thưởng, hình thức thưởng và phương án thưởng cụ thể tại mục 4.2 của Công ty.

II. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của năm 2022

1. Phương án phát hành:

- **Tên cổ phiếu phát hành:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.
- **Loại cổ phần phát hành:** Cổ phần phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/ cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
- **Tổng số cổ phần hiện có:** 8.622.777 cổ phần
- **Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:** 760.772 cổ phần (tương đương 8,823% tổng số cổ phần hiện có là 8.622.777 cổ phần, nâng tổng số cổ phần của Công ty dự kiến sau khi phát hành lên 9.383.549 cổ phần).
- **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 7.607.720.000 đồng.
- **Tỷ lệ thực hiện:** 1.000.000:88.228 (mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được thêm 88.228 cổ phần mới)
- **Nguồn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ tức.
- **Ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền:** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp, căn cứ vào tình hình thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.
- **Phương thức thực hiện:** Cổ đông có tên trong danh sách vào ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận số lượng cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ thực hiện.
- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số lượng cổ phần cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ (nếu phát sinh) sau khi thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ và được ghi nhận bổ sung vào lợi nhuận chưa phân phối và để lại năm sau.
- **Thời gian dự kiến phát hành:** Trong năm 2023 (sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận phương án phát hành).

2. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty quyết định những vấn đề sau và giao cho Giám đốc Công ty tiến hành:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của Pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2022 và quyết định việc xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty bằng phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội; Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số lượng cổ phiếu phát hành thành công.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo quy mô vốn điều lệ tăng thêm và báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT,TC.Hà.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đào Xuân Vũ

Số: 03/TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS), như sau:

I. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2022

1. Hội đồng Quản trị

Tổng mức thù lao năm 2022 là: 108.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thù lao của các thành viên HĐQT khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.

2. Ban Kiểm soát

Tổng thù lao của BKS năm 2022: 469.131.858 đồng, trong đó:

- Thù lao của Trưởng BKS chuyên trách chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty.
- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng.

II. Đề xuất mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023

1. Nguyên tắc chung

a) Đối với thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách:

Đề xuất mức thù lao Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách như sau:

- Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách được hưởng thù lao theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty.
- Hưởng các lợi ích khác theo Quy chế nội bộ của Công ty.

b) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách: hưởng thù lao cố định.

c) Đối với thành viên Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức danh quản lý tại Công ty: Hưởng lương theo Quy chế lương của Công ty và hưởng thù lao cố định như đối với thành viên Hội đồng Quản trị không chuyên trách.

2. Đề xuất thù lao của HĐQT

Dự kiến tổng mức thù lao của HĐQT (thành viên HĐQT không chuyên trách) năm 2022 là 108.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/tháng
- Thù lao của các thành viên HĐQT khác: 2.000.000 đồng/người/tháng.

3. Đề xuất thù lao của BKS

Dự kiến tổng mức thù lao của BKS năm 2023 không vượt quá 550.000.000 đồng, trong đó:

- Thù lao của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: Chi trả theo Quy chế lương và các Quy chế nội bộ của Công ty (tham chiếu mức lương mục tiêu theo quy chế lương HAY của Công ty số 2689/BC-VTK-TCLĐ ngày 14/12/2019).

- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/người/tháng

4. Chi phí phục vụ hoạt động của HĐQT và BKS

Để thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn và nghĩa vụ của mình, HĐQT, BKS sử dụng chi phí tuân thủ theo các Quy chế nội bộ mà Công ty ban hành hoặc theo Nghị quyết mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC;Hà.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký
Đào Xuân Vũ

Số: 04 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Tư vấn và Dịch vụ Viettel;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, như sau:

1. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán phải nằm trong danh sách các đơn vị đủ điều kiện kiểm toán theo công bố của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Phải có kinh nghiệm kiểm toán các lĩnh vực kinh doanh của Công ty;
- Phải có uy tín về chất lượng dịch vụ và đảm bảo thời gian kiểm toán, phí kiểm toán ở mức hợp lý.

2. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Căn cứ theo các tiêu chí trên, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách một số Công ty Kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một Công ty Kiểm toán trong danh sách các công ty nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao Giám đốc ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TC; Truong.

T.M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Đã ký

Phan Thế Trường

Số: 05 /TTr-VTK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch
với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận về việc Công ty Cổ phần Tư vấn và Dịch vụ Viettel ký kết các Hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (sau đây gọi tắt là “Tập đoàn Viettel”). Cụ thể như sau:

I. Báo cáo kết quả ký hợp đồng năm 2022

Được sự đồng ý của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, theo tờ trình số 07/TTr-VTK-ĐHĐCĐ, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ký các hợp đồng với Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông quân đội. Cụ thể như sau:

1. Các hợp đồng đã ký

Trong năm 2022, Công ty đã ký kết các hợp đồng có tính chất thường xuyên với Tập đoàn Viettel. Tổng số các hợp đồng ký năm 2022 là Tổng số các hợp đồng là 283 hợp đồng với tổng giá trị 283,8 tỷ đồng (danh sách hợp đồng được đăng tải trên website Công ty).

2. Lợi nhuận, giá trị đem lại cho Công ty

Các hợp đồng năm 2022 nêu trên với Tập đoàn Viettel mang lại 90,4 tỷ đồng doanh thu năm 2022, chiếm 41,7% tổng doanh thu của Công ty, lợi nhuận trước thuế đạt 9,4 tỷ đồng chiếm 36,3% lợi nhuận trước thuế của Công ty.

II. Đề xuất ĐHĐCĐ chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với Tập đoàn Viettel năm 2023.

HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch, hợp đồng mang tính chất thường xuyên, liên tục với cổ đông là Tập đoàn Viettel có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản và các giao dịch, hợp đồng dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất của Công ty.

Tổng giá trị giao dịch, hợp đồng năm 2022 của Công ty với Tập đoàn Viettel không vượt quá 176% (~ 500 tỷ đồng) so với tổng giá trị giao dịch, hợp đồng năm 2022 và không có nội dung nào gây bất lợi cho Công ty và cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Các doanh nghiệp, đơn vị mà Công ty thực hiện giao dịch:

- Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội.
- Các Chi nhánh của cổ đông Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội

- Các Công ty mà Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội có khả năng chi phối hoạt động thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc thông qua việc ra quyết định của Công ty.

2. Phạm vi, nội dung công việc của hợp đồng, giao dịch. Có thể chia thành các nhóm công việc chính như sau:

- Nhóm 1: Khảo sát, thiết kế (trạm BTS, tuyến truyền dẫn, GPON, công trình kiến trúc ...).

- Nhóm 2: Kiểm định chất lượng công trình; Triển khai các giải pháp để kiên cố hạ tầng mạng lưới; đo sóng, đo mô hình truyền sóng, KCS các thiết bị viễn thông, Giám sát chất lượng công trình, kiểm soát VHKT,....

- Nhóm 3: Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Thẩm tra, khoan khảo sát địa chất,...

- Nhóm 4: Thẩm tra, khoan khảo sát địa chất,...

- Nhóm 5: Thi công nội thất, ICT.

- Nhóm 6: Cho thuê hạ tầng viễn thông, CNTT; điện gió,...

Các hợp đồng, giao dịch được thực hiện khi đảm bảo các nguyên tắc:

- Giá sử dụng trong hợp đồng hoặc giao dịch là giá thị trường tại thời điểm hợp đồng được ký kết hoặc giao dịch được thực hiện;

- Thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng đảm bảo nguyên tắc quyền và nghĩa vụ, lợi ích không trái pháp luật và nguyên tắc giao dịch độc lập.

3. Thời gian giao kết các hợp đồng, giao dịch: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động quyết định, triển khai ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan nêu trên theo đúng quy định và có trách nhiệm thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch định kỳ 06 tháng /lần. Công ty sẽ có trách nhiệm công bố thông tin chi tiết giao dịch liên quan và báo cáo lại ĐHĐCĐ kết quả thực hiện ký kết hợp đồng cả năm 2023 trong kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Do thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 dự kiến vào tháng 04/2024, nên ĐHĐCĐ cho phép Người đại diện theo pháp luật ký các hợp đồng từ đầu năm 2023 có tính chất tương tự năm 2022 nhằm đảm bảo pháp lý cho việc thực hiện hợp đồng và lợi ích mang lại cho Công ty. Công ty sẽ có văn bản chính thức báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 cho phép thực hiện các giao dịch trên và báo cáo tại kỳ ĐHĐCĐ gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.TC;Hà.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đã ký

Đào Xuân Vũ